

Phụ lục số 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)

NĂM BÁO CÁO: 2020

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY (VDT)

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303357746.
- Vốn điều lệ : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Địa chỉ: 117 Âu Cơ, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, Tp.HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: 22134252-22134253-39746171-38653581 Số Fax : 08 39746171
- Website: www.luoithepbinhtay.com.vn
- Mã cổ phiếu: **VDT**

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Nhà máy lưới thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Công ty thép Miền Nam (nay là Tổng Công ty thép Việt Nam) theo Quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 6 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:



- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2005 về việc sáp nhập Công ty cổ phần lưới thép Sài Gòn (số đăng ký kinh doanh số: 4103000816 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 01 năm 2002) vào Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 3 ngày 22 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2006, lần 6 ngày 08 tháng 11 năm 2007 và lần 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 5 ngày 25 tháng 01 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 7 ngày 30 tháng 3 năm 2010 về việc thay đổi số đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 8 ngày 11 tháng 4 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và mã hóa ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 10 ngày 05 tháng 5 năm 2014 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 11 ngày 09 tháng 08 năm 2014 về việc đăng ký thêm thông tin về địa điểm kinh doanh Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 12 ngày 06 tháng 09 năm 2014 về việc Hiệu đính thông tin địa điểm kinh doanh của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 13 ngày 29 tháng 02 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về mệnh giá cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 14 ngày 06 tháng 05 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về email và website của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 15 ngày 06 tháng 08 năm 2020 về việc hiệu đính thông tin về số lượng cổ phần của Công ty.

Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (VDT) tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số 266/2010/GCNCP-VSD kể từ ngày 09/11/2010.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

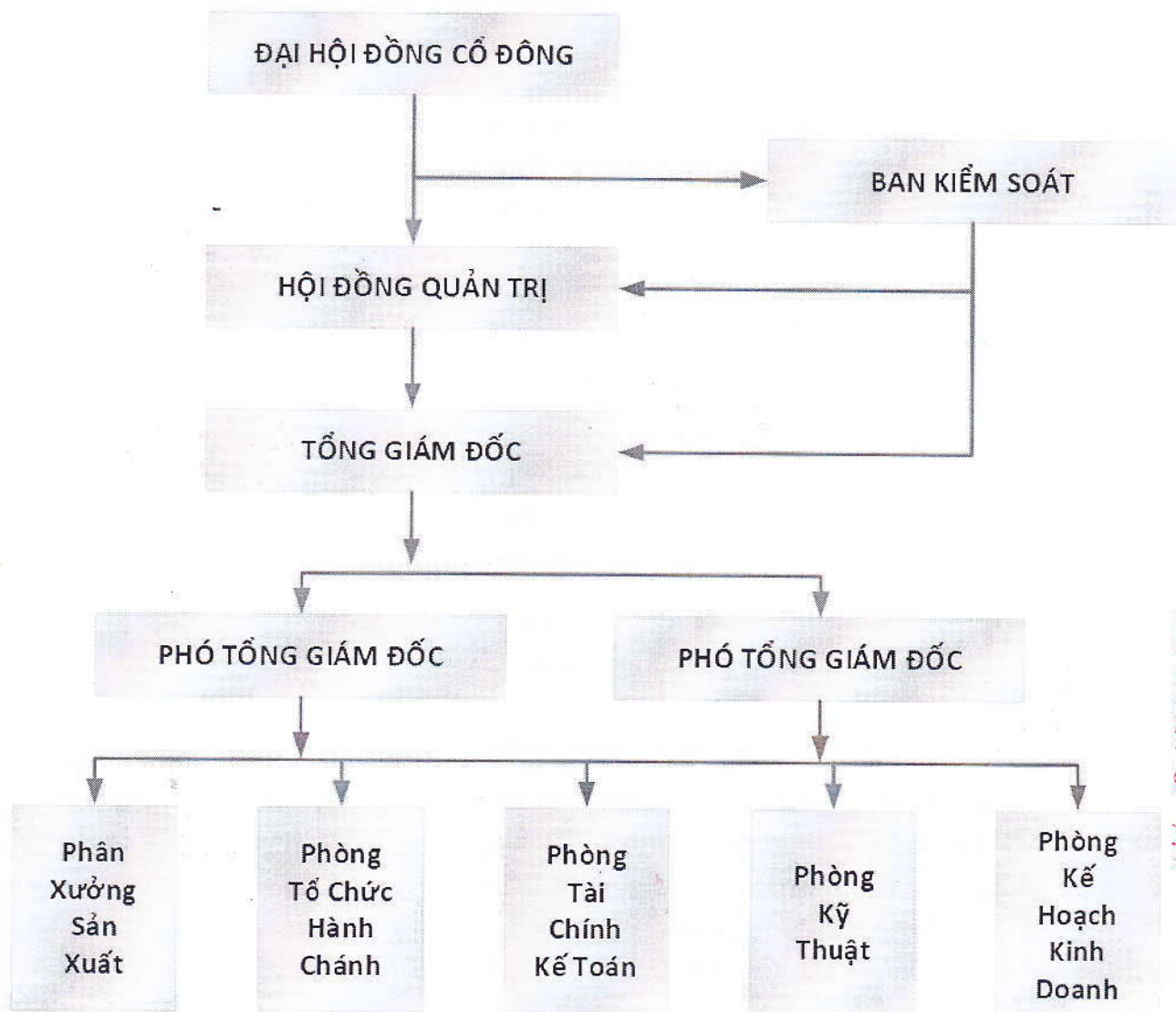
- Ngành nghề kinh doanh: Sản phẩm thép sau cán: dây sáng, dây mạ, lưới rào, kẽm gai, kẽm gai lam, lưới rọ đá, lưới băng tải...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Các tỉnh Miền Tây, Miền Trung...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CTCP LƯỚI THÉP BÌNH TÂY



- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Cơ cấu tổ chức của Công ty theo mô hình công ty Cổ phần, bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT). Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung vốn điều lệ của công ty, bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định tổ chức lại, giải thể công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ công ty.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) do ĐHCĐ bầu ra gồm 01 (một) chủ tịch HĐQT và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết ĐHCĐ quy định.

Hội đồng quản trị công ty hiện nay gồm 05 thành viên, trong đó có 3 thành viên không chuyên trách.

+ Ông Đoàn Phong - CT HĐQT

Ông Đoàn Phong được bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 30/06/2020 thay Ông Lê Thanh Hải miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 30/06/2020

+ Ông Lê Hải Tú. - Ủy viên HĐQT

+ Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Hồng Lương. - Ủy viên HĐQT

+ Bà Lê Thị Kim Chính. - Ủy viên HĐQT

• **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS là 5 (năm) năm, thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát của công ty hiện nay gồm 03 thành viên:

+ Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - Trưởng ban kiểm soát;

+ Bà Trịnh Thị Mai Phương - Thành viên;

+ Bà Bùi Thị Thu Nga - Thành viên;

• **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng giám đốc: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban phân xưởng chức năng.

Phó Tổng giám đốc: Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc điều hành một lĩnh vực hoặc một số lĩnh vực được Tổng giám đốc phân công, chịu trách nhiệm

trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách.

Ban Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 02 (hai) người: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc:

+ Ông Lê Hải Tú. – Tổng giám đốc Công ty;

+ Ông Trần Văn Tuấn – Phó Tổng giám đốc;

Kế toán trưởng : Bà Lê Thị Phương Dung.

Các phòng ban phân xưởng của Công ty: gồm 03 phòng và 01 phân xưởng.

+Phòng Tổng hợp: - Bà Bùi Thị Thu Nga : Trưởng phòng;

+Phòng Kỹ thuật: - Ông Đoàn Đình Hoài An : Trưởng phòng;

+Phòng Tài chính kế toán: - Bà Lê Thị Phương Dung: Trưởng phòng;

+Phân xưởng sản xuất: - Ông Bùi Tiến Dũng: Quản đốc.

- **Phân xưởng sản xuất**: sản xuất và cung cấp đầy đủ sản phẩm theo kế hoạch kinh doanh.

* **Các công ty con, công ty liên kết**: Không có Công ty con, không có Công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2020:

+ Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 6.000 tấn sản phẩm sau cán

+ Doanh thu: 100 tỷ đồng

+ Kế hoạch tiêu thụ: 6.000 tấn sản phẩm sau cán

+ Lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng

+ Cổ tức: 13%

- Công tác an toàn vệ sinh môi trường:

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động như sau:

Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật).

- Công ty thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường như: ký hợp đồng với công ty môi trường Việt Úc để thu gom chất thải nguy hại. Kết hợp với công ty môi trường Toàn Cầu hoàn thành báo cáo quan trắc tại Âu Cơ, Nhơn Trạch, Bến Lức năm 2020.

- Công ty đã xây dựng phương án PCCC & CHCN và tổ chức lớp học nghiệp vụ PCCC & CHCN cho CBCNV năm 2020. Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC&CHCN được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

- Công ty thực hiện kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn định kỳ năm 2020.



- Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Công tác tổ chức lao động, tiền lương và đời sống:

- Lao động đầu năm : 85 người
- Lao động giảm trong kỳ : 03 người
- Lao động tăng trong kỳ : 03 người
- Lao động đến ngày 31/12/2020 : 85 người

- Thu nhập bình quân (gồm lương, thưởng, tiền ăn, BHXH...) năm 2020 đạt 11.900.000 đồng (đạt 101,5% kế hoạch và bằng 105,6% so với cùng kỳ năm 2019)

- Công ty tiếp tục củng cố biên chế tổ chức phòng, ban và phân xưởng để có mô hình quản lý điều hành hợp lý, tinh gọn, hiệu quả.

- Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Đảng ủy Tổng Công ty, Công đoàn Tổng công ty và phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBCNV về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Cô-rô-na gây ra.

- Các loại hình bảo hiểm như BHXH, BHYT và bảo hiểm con người 24/24 cho toàn thể CBCNV được công ty thực hiện đầy đủ.

- Công ty thực hiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CB CNV xác định kết quả tốt, không có CB CNV mắc bệnh nghề nghiệp.

- Công tác an ninh trật tự và an toàn lao động:

+ Duy trì thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ tài sản, giữ vững an ninh chính trị trật tự trong Công ty.

+ Công tác huấn luyện định kỳ được thực hiện nghiêm túc từ đầu năm và tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho công nhân, mở lớp huấn luyện an toàn cho các công nhân vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, và mở lớp huấn luyện an toàn cho cán bộ quản lý.

+ Trang bị và sử dụng đầy đủ bảo hộ lao động theo đúng yêu cầu ngành nghề, rà soát bổ sung các quy định an toàn, nội quy trong công tác BHLĐ. Trong năm không có xảy ra tai nạn lao động nào.

+ Duy trì nề nếp công tác kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, tổ chức đội chuyên trách PCCN, quan tâm tốt đến vệ sinh đường giao thông nội bộ, mặt bằng sản xuất, chăm sóc, trồng thêm cây xanh cải tạo môi trường làm việc.

- Công tác kỹ thuật và công nghệ:

a. Công tác xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

- Sửa chữa nhà xưởng kéo, mạ, hội trường tại 117 Âu Cơ, Q: Tân Phú
- Mua mới 09 cân bàn điện tử và 01 cân treo 01 tấn cho khu vực Bến Lức

- Mua mới 02 máy lạnh loại 5HP đứng cho Hội trường ở Âu Cơ. 01 máy lạnh loại 5HP đứng cho Hội trường ở Phân xưởng Nhơn Trạch.

b. Tiêu hao vật tư chủ yếu:

STT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Thép	Kg/T	1.008	1.008	100
2	Kẽm	-nt-	11.0	10.92	99,3
3	Chì	-nt-	3.2	2.51	78,4
4	Nhôm	-nt-	0.3	0.14	46,7
5	Hcl	-nt-	22	26.33	119,7
6	Khuôn	Cái/T	0.1	0.02	20

Nhìn chung việc các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong sản xuất ổn định không có nhiều chuyển biến. Riêng khuôn kéo giảm gần 80% do Công ty sử dụng bột kéo nhập khẩu từ Pháp nên việc tiêu hao giảm đáng kể góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giảm tiêu hao năng lượng.

c. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục phát huy được tính sáng tạo của cán bộ công nhân viên. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã phát huy và đưa vào thực tế sản xuất góp phần đáng kể trong việc hạ giá thành sản phẩm. Trong năm 2020 có tổng số 13 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận với giá trị làm lợi hơn 300 triệu đồng, với số tiền thưởng là 17.300.000 đồng.

d. Một số công tác khác:

- Căn cứ tình hình sử dụng nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa của năm trước, Công ty xây dựng và ban hành định mức vật tư, hàng hóa cho năm 2020.

- Hàng năm, Công ty lập kế hoạch bảo trì và sửa chữa thiết bị và xe cơ giới để đảm bảo thiết bị và xe cơ giới được hoạt động tốt và sử dụng có hiệu quả.

- Công ty cấp phát đồ bảo hộ lao động và đồng phục cho CBCNV định kỳ năm 2020.

- Công tác quản lý tài chính kế toán:

+ Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình không thất thoát. Thực hiện đúng các chế độ, quy định về tài chính của Nhà nước và quy chế tài chính của Công ty cổ phần.

+ Đảm bảo các thời hạn khai báo thuế và nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động.

+ Công bố thông tin chính xác, đúng hạn theo yêu cầu đối với Công ty đại chúng.

+ Phân tích chi tiết chi phí sản xuất kịp thời.

+ Đáp ứng đủ vốn và kịp thời cho sản xuất kinh doanh với mức chi phí tài chính hợp lý.

+ Đáp ứng đầy đủ công tác kiểm toán hàng năm, đảm bảo đúng các chế độ thống kê, luân chuyên lưu trữ chứng từ.



+ Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kiểm tra của Cục thuế TP Hồ Chí Minh. Đã hoàn thành công tác quyết toán thuế từ năm 2012 đến 2018.

5. Các rủi ro:

Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng giám đốc Công ty thường xuyên theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

1. Thuận lợi:

- Thường xuyên nhận được sự chỉ đạo của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.

- Công tác chỉ đạo quản lý, điều hành của ban điều hành Công ty phù hợp tình hình thực tế từng thời điểm, đạt hiệu quả cao, các giải pháp liên quan đến công tác sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh linh hoạt, đáp ứng thị trường. Việc cung ứng vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất luôn kịp thời.

- Trong năm, công ty đã 7 lần tăng giá bán tương đương 3.600 đ/kg, và 04 lần giảm giá với mức giảm 1.000 đồng/kg cho tất cả các sản phẩm. Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chính của Công ty được duy trì ổn định, đạt hiệu quả cao, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2020.

- Sản phẩm Lưới thép Bình Tây luôn được khách hàng đánh giá tốt về chất lượng, giá cả và cung cách phục vụ.

2. Khó khăn:

- Nguyên liệu dùng cho sản xuất tăng cao vào thời điểm cuối năm do nguồn cung khan hiếm nên việc tìm nhà cung cấp nguyên liệu phù hợp với nhu cầu sản xuất của Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn.

- Việc mở rộng thị trường gặp khó khăn vì Công ty luôn phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp tư nhân thường mua bán không hóa đơn, chứng từ, cạnh tranh không lành mạnh.

3. Kết quả thực hiện các mặt công tác :

Nhận thức được những thuận lợi và khó khăn nên ngay từ đầu năm Công ty đã đề ra những giải pháp để từng bước vượt qua những khó khăn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2020 với kết quả cụ thể như sau:

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đ. VỊ	Thực hiện năm 2019	Năm 2020			
				Kế hoạch	Thực hiện	% So cùng kỳ	% So kế hoạch
1	Sản xuất	Tấn	6.275	6.000	6.405	102,1	106,8
2	Tiêu thụ	Tấn	6.168	6.000	6.502	105,4	108,4
3	Tồn kho :	Tấn	972	1.000			
	- Thành phẩm		598	500	493	82,4	98,6
	- Nguyên liệu		374	500	467	124,9	93,4
4	Doanh thu	Tr.đồng	118.960	100.000	115.563	97,1	115,6
5	Nộp thuế nhà nước	Tỷ đồng	7,333		9,214	125,6	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	1.343	4.000	4.991	371,6	124,8
7	Thu nhập	Đ/ng	11.268	11.725	11.920	105,8	101,2

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

2.1 Ông Lê Hải Tú: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

- Sinh ngày: 06/02/1973; Nơi sinh: Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Xuân Thủy- Lệ Thủy- Quảng Bình.
- Số CMND: 019073000070; Ngày cấp: 26/01/2016; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: A8/9 tổ 5 KP II đường 429, P.Tăng Nhơn Phú Q. 9, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 393.725 cổ phiếu phổ thông; trong đó cá nhân sở hữu: 11.300 cổ phiếu, cổ phiếu được ủy quyền 393.725 cổ phiếu.

2.2 Ông Trần Văn Tuấn: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Sinh ngày: 07/04/1962; Nơi sinh: Vĩnh Phúc.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Vĩnh Phúc.
- Số CMND: 023741053; Ngày cấp: 05/05/2014; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: 104E Chung cư 78 Kinh Dương Vương P.13,Q.6, Tp.HCM.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 2.610 cổ phiếu phổ thông.

3. Tình hình sửa chữa lớn và đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2020 công ty không đầu tư thêm máy móc thiết bị.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có Công ty con và Công ty liên kết.

3.3 Tình hình thực hiện các dự án:

a) Tình trạng các khu đất Công ty thuê đang bị Nhà nước yêu cầu thu hồi

Ngày 11/05/2018, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1996/QĐ-UBND thu hồi 02 khu đất do Công ty thuê sử dụng theo Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/03/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố với lý do đất được Nhà nước giao, cho thuê có thời hạn nhưng không được gia hạn, cụ thể như sau:

- Khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6: diện tích 4.094,4m², thuộc một phần thửa số 15, tờ bản đồ số 29, bộ địa chính phường 10, Q 6.
- Khu đất tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6: diện tích 1.060,2m², thuộc một phần thửa số 33 và một phần đường, tờ bản đồ số 6, bộ địa chính phường 7, quận 6.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Sở tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, quản lý 02 khu đất thu hồi nêu trên để thực hiện bán đấu giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phối hợp với các sở ban ngành, đơn vị liên quan, lập phương án hỗ trợ, di dời tài sản trên đất (nếu có) theo quy định.

Ngày 17/05/2018, Công ty làm Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố không thu hồi lại 02 khu đất và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án hợp tác đầu tư tại Khu đất số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 (*Xem thông tin chi tiết về dự án trình bày tại phần b thuyết minh này*). Đồng thời Công ty cũng kiến nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng Khu đất số 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú (*khu đất này không bị thu hồi, xem thông tin chi tiết về dự án trình bày tại phần c thuyết minh này*).

Ngày 08/06/2018, Văn phòng Ủy ban nhân dân ra Công văn số 6265/VP-ĐT chuyển đơn cứu xét nêu trên cho Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Ngày 11/06/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 499/PTQĐ-THĐ yêu cầu Công ty bàn giao 02 khu đất trước ngày 23/06/2018.

Tại các Công văn số 76/CV-VDT ngày 13/06/2018 và Công văn số 85/CV-VDT ngày 28/06/2018 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, Công ty đề nghị Trung tâm và các đơn vị liên quan xác định giá trị tài sản trên đất tại 02 khu đất trên hiện trạng để bồi thường, hỗ trợ di dời và bàn giao 02 khu đất trên nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty, cụ thể như sau:

- *Tại khu đất 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, diện tích sàn xây dựng: 128m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 2.973,2m²;

Khối tài sản trên đã được Công ty thực hiện thanh lý theo Biên bản thanh lý tài sản cố định ngày 30/12/2009 với nguyên giá đã hết khấu hao là 1.468.000.000 VND để chuẩn bị mặt bằng bàn giao theo Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây.

- *Tại khu đất 792 đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, mái tôn, diện tích sàn xây dựng: 120m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 1.060,2m²;

Các tài sản này thuộc nhóm bất động sản đầu tư với nguyên giá đã hết khấu hao là 529.200.000 VND, hiện đang được Công ty cho thuê hoạt động (*Xem chi tiết tại thuyết minh số 10*).

Để trả lời cho vấn đề này, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã lần lượt ra các Công văn số 548/PTQĐ-THĐ ngày 22/06/2018, Công văn số 603/PTQĐ-THĐ ngày 12/07/2018 và Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018. Theo các Công văn này, Trung tâm Phát triển quỹ đất trả lời khẳng định tài sản trên đất của 02 khu đất nêu trên không thuộc diện được bồi thường, không có cơ sở xem xét tính bồi thường về đất, bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại, bồi thường tài sản gắn liền với đất đối với 02 khu đất nêu trên. Công ty chỉ được hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di dời tài sản của Công ty còn lại trên khu đất. Về việc hỗ trợ chi phí di dời tài sản trên đất, Trung tâm đề nghị Công ty lập phương án di dời và dự toán chi phí di dời gửi về Trung tâm trước ngày 18/09/2018 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời yêu cầu Công ty phải bàn giao 02 khu đất cho Trung tâm trước ngày 23/06/2018.

Ngày 01/11/2019, Công ty ra Công văn số 95/CV-VDT gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét lại Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án tại 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh.



Bên cạnh đó, Công ty cũng ra các Công văn số 93/CV-VDT ngày 31/07/2018 và Công văn số 102/CV-VDT ngày 18/11/2019 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, trong đó khẳng định Công ty chấp hành Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (tuy nhiên, Công ty đang xin cứu xét về quyết định này theo Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và đang chờ Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét trả lời). Ngoài ra, việc xác định giá trị đền bù, hỗ trợ tài sản trên đất phải được cơ quan có thẩm quyền quyết định, Công ty không có chức năng để tự xác định được. Do đó, Công ty chưa có căn cứ để thực hiện theo nội dung của Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018 của Trung tâm.

Hiện tại, Công ty vẫn chưa bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và đang tiếp tục làm việc với Trung tâm Phát triển Quỹ đất về vấn đề hỗ trợ tài sản trên đất nêu trên, đồng thời Công ty vẫn tiếp tục nộp tiền thuê đất theo thông báo nộp tiền thuê đất hàng năm (Xem tại Thuyết minh số 18a).

b) Hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 113/HDLĐ-2009 ngày 24/09/2009 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Tổng Công ty Sông Hồng và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Sông Hồng - Bình Tây để xây dựng chung cư Sông Hồng - Bình Tây. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 25% trong tổng số vốn đầu tư của dự án là 40.000.000.000 VND bằng lợi thế sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh. Cũng theo Hợp đồng này, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây được 02 bên còn lại thanh toán tiền chuyển nhượng công trình (nhà xưởng), chi phí hỗ trợ, đền bù với số tiền là 5.000.000.000 VND. Tại thời điểm 31/12/2019, Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án này có khả năng không thực hiện được do khu đất Công ty thuê của Nhà nước trả tiền hàng năm tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 mà Công ty đang dùng làm tài sản hợp tác đã bị Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi. (Xem thông tin về khu đất Công ty mang góp vốn tại phần a thuyết minh này).

Công ty đã gửi Công văn số 64, 65 và 66/TB-VDT ngày 17/05/2018 đến các bên tham gia hợp tác để thông báo về vấn đề thu hồi đất trên. Ngày 11/06/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng đã gửi Công văn số 27/CV/CKSH/2019 đề nghị Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây hoàn trả lại số tiền hỗ trợ di dời, bàn giao mặt bằng đã nhận từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2009 là 5.000.000.000 VND căn cứ vào điều khoản quy định trong hợp đồng: Trường hợp Dự án không được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Doanh nghiệp liên doanh không thực hiện được mục đích liên doanh vì lý do khách quan thì các bên liên doanh hoàn trả lại những gì đã nhận.

Đáp lại công văn trên, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây ra Công văn số 54/CV-VDT ngày 14/06/2019 gửi Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng với nội dung không có cơ sở để thực hiện việc hoàn trả tiền hỗ trợ di dời đền bù vì việc Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định thu hồi đất không phải là do khách quan mà là do chủ quan vì các bên tham gia liên doanh chậm trễ trong việc triển khai dự án dẫn đến bị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi đất nên không phù hợp với lý do hoàn trả tiền trong điều khoản của hợp đồng liên doanh.

Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa tiến hành họp và thống nhất xử lý hợp đồng đã ký kết và các vấn đề liên quan.

c) Hợp tác đầu tư dự án Khu phức hợp Trung tâm Thương mại - Chung cư Steel Cali

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01/2011/HĐHTĐT ngày 02/07/2011 và Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 130/2014/PLHTĐT ngày 30/12/2014 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng nhà Thảo Loan và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Kinh doanh nhà Thảo Loan, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan để xây dựng dự án khu phức hợp Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 30% trong tổng vốn đầu tư dự án là 200.000.000.000 VND bằng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 117 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 07/10/2014, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 5124/UBND-ĐTMT công nhận Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Thảo Loan làm chủ đầu tư Dự án Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại địa chỉ 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty đang thực hiện các thủ tục để chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất, trong thời gian chờ đợi hoàn tất thủ tục Công ty vẫn tiếp tục quản lý, sử dụng khu đất và trả tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước theo Hợp đồng thuê đất đã ký.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: trđ

T T	Chi tiêu	Số cuối kỳ(CK)	Số đầu kỳ (ĐK)	Chênh lệch CK/ĐK	
				Giá trị	Tỉ lệ
A	B	1	2	3=1-2	4=3/2



A	TỔNG TÀI SẢN	<u>37,454,130,227</u>	<u>35,808,101,972</u>	<u>1,646,028,255</u>	<u>5%</u>
I	Tài sản ngắn hạn	25,207,328,879	21,992,709,095	3,214,619,784	-40%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	7,875,359,283	4,341,699,587	3,533,659,696	81%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn				
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	2,540,509,506	3,697,431,824	-	-31%
4	Hàng tồn kho	14,791,460,090	13,456,983,130	1,334,476,960	10%
5	Tài sản ngắn hạn khác		496,594,554	496,594,554	100%
II	Tài sản dài hạn	12,246,801,348	13,815,392,877	1,568,591,529	-11%
1	Tài sản cố định	12,246,801,348	13,815,392,877	-	-11%
2	Bất động sản đầu tư				
B	TỔNG NGUỒN VỐN	<u>37,454,130,227</u>	<u>35,808,101,972</u>	<u>1,646,028,255</u>	<u>5%</u>
					-
I	Nợ phải trả	8,181,975,493	8,181,848,219	127,274	100%
1	Nợ ngắn hạn	8,181,975,493	8,153,848,219	28,127,274	0%
2	Nợ dài hạn		28,000,000	28,000,000	100%
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	29,272,154,734	27,626,253,753	1,645,900,981	6%
1	Vốn chủ sở hữu	29,272,154,734	27,626,253,753	1,645,900,981	6%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác				

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1. Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	21,8%	38,6%
2. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	67,3%	61,4%
3. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	21,8%	22,8%
4. Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	78%	77,2%
5. Khả năng thanh toán nhanh	1,27 lần	1,05 lần
6. Khả năng thanh toán hiện hành	3 lần	2,7 lần
7. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,73%	0,8%
8. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	11,5%	2,65%
9. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (ROE)	14,74%	3,43%
10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	2.195 VNĐ	320 VNĐ

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 1.965.440 cổ phần phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyên nhượng tự do là: 1.965.440 CP.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyên nhượng là: 0 CP.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông như sau:

> Cổ đông trong nước:	1.965.440 CP	Tỷ lệ:	100 %
• <i>Cô đồng tổ chức:</i>	<i>787.450 CP</i>	<i>Tỷ lệ:</i>	<i>40,06 %</i>
• <i>Cô đồng cá nhân:</i>	<i>1.177.990 CP</i>	<i>Tỷ lệ:</i>	<i>59,94 %</i>
> Cổ đông nước ngoài:	0 CP	Tỷ lệ:	0,00 %

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2020 Công ty không có tăng vốn chủ sở hữu.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2020 Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác:

Trong năm 2020 không có chứng khoán khác.



6. Báo cáo tác động đến môi trường

Để công ty ngày càng phát triển bền vững, trong năm qua công ty đã triển khai thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường như trồng thêm cây xanh. Công tác xử lý khí thải, nước thải được hợp đồng với các tổ chức xử lý về môi trường. Công tác xử lý chất thải rắn nguy hại được thực hiện nghiêm túc và có ký hợp đồng với đối tác có chức năng xử lý chất thải rắn để định kỳ xử lý.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Về ưu điểm.

- Trong năm 2020, CB CNV Công ty CP Lưới thép Bình Tây tiếp tục giữ vững sự đoàn kết trong nội bộ, thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh tập thể của CB CNV và năng lực của mỗi cá nhân, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của Công ty.
- Công tác quản trị Công ty được đảm bảo, thực hiện điều hành hợp lý như tăng cường phân công kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng sản phẩm.... Từ đó tình hình SXKD của công ty đạt hiệu quả cao, ổn định, bảo toàn vốn, giữ vững thương hiệu; đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CB CNV trong công ty.

Những nguyên nhân chủ yếu để đạt được những kết quả nêu trên là:

- + Luôn được sự quan tâm của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.
- + Có sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Chi ủy, Ban TGD Công ty đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.
- + Đội ngũ CB CNV trong Công ty có sự đoàn kết, thống nhất và gắn bó trong quá trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ.

Tồn tại hạn chế; nguyên nhân.

Tồn tại

Kết quả SXKD đã hoàn thành 109,9% kế hoạch năm, bảo toàn vốn và cải thiện việc làm, nâng cao thu nhập... chi phí sản xuất còn cao.

Nguyên nhân:

- Địa điểm sản xuất kinh doanh phân tán làm tăng chi phí quản lý và vận chuyển.

- Mặt hàng của công ty luôn có cạnh tranh gay gắt trên thị trường do các hộ cá thể, các tổ hợp, doanh nghiệp tư nhân dễ dàng đầu tư làm cùng mặt hàng và cạnh tranh không lành mạnh (bộ máy quản lý quy mô hộ gia đình, bán hàng không hóa đơn hoặc chỉ xuất một phần trong giá trị lô hàng để hạ giá thành).

KẾT LUẬN : Để đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của ban điều hành, toàn thể CBCNV trong Cty CP Lưới Thép Bình Tây cũng như được sự chỉ đạo của HĐQT công ty cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Công Ty Thép Việt Nam-CTCP để cùng Chi uỷ, công đoàn và các đoàn thể tổ chức chính trị xã hội trong công ty hoàn thành vượt mức nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong năm 2020 công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp quản lý điều hành quản lý, nắm bắt tình hình thị trường, quản lý tốt hàng tồn kho, tăng năng suất, giảm tiêu hao nguyên vật liệu từ đó giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả SXKD, duy trì được việc làm, thu nhập. Đời sống tinh thần, vật chất của người lao động được quan tâm. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng được triển khai thực hiện tốt, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của CB CNV, thực hiện tốt công tác đối thoại với người lao động từ đó thống nhất ý chí và hành động tạo sự đoàn kết thống nhất thực hiện nhiệm vụ chung của công ty.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Về tình hình tài sản tính đến cuối năm 2020 tăng 1,6 tỷ đồng tăng 4,6% so với đầu năm 2019. Tài sản ngắn hạn tăng 14,6%, tài sản dài hạn giảm 11%. Trong đó hàng tồn kho cuối năm 2020 tăng so với cuối năm 2019 là 1,3 tỷ đồng, tăng 10% cụ thể do thời điểm cuối năm 2020 Ban lãnh đạo công ty xác định xu hướng giá nguyên liệu biến động về giá nên đã chủ động nhập thép nguyên liệu đầu vào. Sang đến thời điểm những ngày đầu năm 2021 Công ty cân đối nhu cầu sản xuất để nhập nguyên liệu.

Về đầu tư mới: trong năm Công ty không có đầu tư mới.

Về công tác sửa chữa:

- Sửa chữa nhà xưởng kéo, mạ, hội trường tại 117 Âu Cơ, Q. Tân Phú
- Mua mới 09 cân bàn điện tử và 01 cân treo 01 tấn cho khu vực Bến Lức
- Mua mới 02 máy lạnh loại 5HP đứng cho Hội trường ở Âu Cơ. 01 máy lạnh loại 5HP đứng cho Hội trường ở Phân xưởng Nhơn Trạch.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Về tình hình nợ phải trả cuối năm 2020 là 8,1 tỷ đồng bằng khoản nợ phải trả đầu năm 2020. Đến thời điểm hiện tại là ngày công bố thông tin báo cáo thường niên năm 2020, Công ty đã trả dứt nợ vay cuối năm 2020 và đã thanh toán toàn bộ tiền mua hàng cho nhà cung cấp.

Về đóng góp ngân sách, trong năm Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước là 9,2 tỷ đồng (trong đó tiền thuê đất nộp NSNN là 6,48 tỷ đồng).

Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt. Nguồn vay vốn lưu động được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả nhất.

3. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu:

Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

Bố trí hợp lý mặt bằng và kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Vì vậy có đủ điều kiện để chế biến nguyên liệu cho sản xuất thép và đảm bảo lượng tồn kho cuối tháng 12/2020 cho nhu cầu tiêu thụ Công ty.

Sử dụng 100% nguyên liệu thép trong nước sản xuất, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc ký hợp đồng đối với các nhà cung cấp các vật tư như kẽm thỏi, chì thỏi, nhôm thỏi, HCL để được cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt và giá ưu đãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đáp ứng tốt yêu cầu vật tư đột xuất để phục vụ cho việc sửa chữa, khắc phục các sự cố để đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định.

Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Sắp xếp các vật tư nguyên liệu trong kho và bảo quản kho.

IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động, các công việc điều hành quản lý của Ban Tổng Giám Đốc, phối hợp Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề chủ yếu:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội Đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị đề ra. Đặc biệt thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực định hướng phát triển Công ty.

- Việc chấp hành và tuân thủ các quy định về Luật Doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2020, nhiều nhân tố tác động làm tăng chi phí (như giá điện tăng, quy định về kiểm soát tải trọng xe, giá nguyên vật liệu đầu vào liên tục thay đổi...) và cũng là năm khó khăn chung của cả nền kinh tế, trong đó có Công ty CP Lưới Thép Bình Tây (VDT). Trước những biến động trên, Công ty đã có những bước đi vô cùng thận trọng với sự phấn đấu, đoàn kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty. Cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty nên

CTCP Lưới thép Bình Tây đã từng bước đạt được chỉ tiêu đã đề ra, ngày càng phát triển ổn định, vững chắc, đời sống và thu nhập của CBCNV được nâng cao.

Năm 2020, công ty đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh, các nội dung được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 cũng như Nghị quyết của HĐQT qua các kỳ họp.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Ông Đoàn Phong) - Chủ tịch HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên không điều hành Công ty
02	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú)- Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên điều hành Công ty
03	Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT	2.610	0.13%	Thành viên điều hành Công ty
04	Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT	362.720	18,45%	Thành viên không điều hành Công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,60%	Thành viên không điều hành Công ty

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị họp hàng quý trong năm. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên.

- Cơ cấu thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông ngày 30/06/2020 gồm:

+ Ông Đoàn Phong - Chủ Tịch HĐQT

+ Ông Lê Hải Tú. - Ủy viên HĐQT

+ Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT

+ Ông Nguyễn Hồng Lương. - Ủy viên HĐQT

+ Bà Lê Thị Kim Chính. - Ủy viên HĐQT

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020 như sau:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Số lần tham dự	Lý do
01	Đoàn Phong	CT HĐQT	3	2	
02	Lê Hải Tú	TV HĐQT	3	2	
03	Nguyễn Hồng Lương	TV HĐQT	3	2	
04	Trần Văn Tuấn	TV HĐQT	3	2	
05	Lê Thị Kim Chính	TV HĐQT	3	1	

Nội dung chính của các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
Phiên 1	5/5 TV HĐQT	- Báo cáo đánh giá kết quả SXKD quý I/2020; phương hướng, nhiệm vụ thực hiện kế hoạch SXKD quý II/2020 - Chuẩn bị chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020
Phiên 2 (22/07/2020)	4/5 TV HĐQT và TBKS	- Báo cáo kết quả SXKD quý II, 6 tháng đầu năm và kế hoạch nhiệm vụ SXKD quý III, 6 tháng cuối năm 2020.
Phiên 3 (06/11/2020)	4/5 TV HĐQT và TBKS	- Báo cáo kết quả SXKD quý III, 9 tháng đầu năm và kế hoạch nhiệm vụ SXKD quý IV, 3 tháng cuối năm 2020.

Qua các cuộc họp trên HĐQT đã ra các Nghị quyết trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	NQ Số 01/NQ-HDQT-VDT	06/03/2020	- Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả SXKD quý I/2020; phương hướng, nhiệm vụ thực hiện kế hoạch SXKD quý II/2020 - Thông qua chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 + Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2019

			<ul style="list-style-type: none"> + Tờ trình Kế hoạch SXKD năm 2020 + Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 + Tờ trình chế độ thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020 + Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 + Tờ trình Kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020 + Tờ trình Chuyển tiền Quỹ đầu tư phát triển thực hiện nghĩa vụ nộp tiền thuê đất + Tờ trình Thay đổi m65nh giá cổ phần Công ty
02	NQ Số 28a/QĐ-VDT	19/03/2020	V/v Giao kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020
03	NQ số 31/NQ-HĐQT-VDT	25/03/2020	V/v hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
04	NQ số 34/NQ-HĐQT-VDT	06/04/2020	V/v hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
05	NQ số 53b/NQ-ĐHCĐ	30/06/2020	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
06	NQ số 63b/NQ-HĐQT-VDT	25/03/2019	Nghị quyết về đánh giá kết quả công tác quý II, 6 tháng đầu năm và phương hướng công tác quý III, 6 tháng cuối năm 2020
07	NQ số 77b/NQ-HĐQT-VDT	06/11/2020	Nghị quyết về đánh giá kết quả công tác quý III, 9 tháng đầu năm và phương hướng công tác quý IV, 3 tháng cuối năm 2020
08	QĐ Số 28b/2020/HĐQT	19/03/2020	V/v Liên quan đến các giao dịch tính dưng tại Ngân hàng
09	QĐ Số 52/QĐ-VDT	30/06/2020	V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện Báo cáo tài chính năm 2020
10	QĐ Số 52a/QĐ-HĐQT-VDT	30/06/2020	V/v Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019
11	QĐ Số 72/QĐ-HĐQT-VDT	31/12/2019	V/v Phân công nhiệm vụ đối với các Thành viên HĐQT CTCP Lưới Thép

335

NG T

PH

I TH

E T

P.H

1.3 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hội đồng quản trị có 03 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Danh sách 03 thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty như sau:

- + Đoàn Phong : Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương : Thành viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính : Thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành Công ty:

- + Lê Hải Tú : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- + Trần Văn Tuấn : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám Đốc

1.4 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc có sự phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chủ trương Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tổ chức điều hành tốt mọi hoạt động của công ty theo kế hoạch đã được Đại hội thông qua và quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

1.5 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện tốt các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2021 và những năm tới trên cơ sở thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng sau:

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý sản xuất kỹ thuật chất lượng sản phẩm.

Chỉ đạo sát sao công tác tiêu thụ sản phẩm, tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, nâng cao chất lượng quản trị Công ty, áp dụng các giải pháp công nghệ mới, tiếp tục giảm tiêu hao vật tư, thành phẩm, triệt để

thực hành tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc, phó Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm luật pháp, chế độ kế toán tài chính, chi trả cổ tức cho các cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Huỳnh Thị Tuyết Trâm			Trưởng BKS	
03	Bùi Thị Thu Nga	70	0.0036%	Ủy viên	
04	Trịnh Thị Mai Phụng	Không		Ủy viên	

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm Ban Kiểm Soát đã thực hiện báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, đánh giá, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho Hội Đồng Quản trị hợp hàng quý.

- Thẩm định báo cáo Kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các thành viên BKS tham dự các họp giao ban, Trưởng ban tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT.

2.3 Kế hoạch hoạt động BKS năm 2021:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể :

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Danh sách HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

ĐVT: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương và các khoản thu nhập khác	Thù lao	Cộng
01	Lê Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT		24.000.000	24.000.000
02	Đoàn Phong	Chủ tịch HĐQT		24.000.000	24.000.000
02	Lê Hải Tú	UV HĐQT- kiêm TGD	705.368.212		705.368.212
03	Trần Văn Tuấn	UV HĐQT	314.616.376		314.616.376
05	Nguyễn Hồng Lương	UV HĐQT		36.000.000	36.000.000
06	Lê Thị Kim Chính	UV HĐQT		36.000.000	36.000.000
07	Huỳnh Thị Tuyết Trâm	Trưởng BKS	135.500.110		135.500.110
08	Bùi Thị Thu Nga	TV BKS	311.708.408		311.708.408
09	Trịnh Thị Mai Phụng	TV BKS		24.000.000	24.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ: không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2020 không có hợp đồng về giao dịch đối với cổ đông nội bộ.

VI. Báo cáo tài chính

1: Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về thuyết minh số 33 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định thu hồi 02 khu đất đang cho Công ty thuê trả tiền hàng năm tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 và số

165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Trong đó, khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 đang được Công ty dùng làm tài sản hợp tác trong hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây, do khu đất này bị thu hồi nên hợp đồng hợp tác có khả năng sẽ không thực hiện được. Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa thống nhất phương thức xử lý hợp đồng hợp tác đã ký kết cũng như các vấn đề liên quan.

Báo cáo kiểm toán năm 2020 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được kiểm toán bởi “Chi nhánh công ty TNHH hăng kiểm toán AASC” lập ngày 01/02/2020.

Kiểm toán viên: **Lê Kim Yến** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0550-2018-002-1) đã ký.

Giám đốc: **Trần Minh Hiếu** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2202-2018-002-1) đã ký.

2. Báo cáo tài chính năm 2020:

2.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2019
I	Tổng tài sản	37.454.130.227	35.808.101.972
1	Tài sản ngắn hạn	25.207.328.879	21.992.709.095
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	7,875,359,283	4,341,699,587
	- Các khoản phải thu	2,540,509,506	3,697,431,824
	- Hàng tồn kho	14,791,460,090	13,456,983,130
	- Tài sản ngắn hạn khác		496.594.554
2	Tài sản dài hạn	12,246,801,348	13.815.392.877
	- Các khoản phải thu		
	- TSCĐ	12,246,801,348	13,815,392,877
II	Tổng nguồn vốn	37.454.130.227	35.808.101.972
1	Nợ phải trả	8,181,975,493	8.181.848.219
	- Nợ ngắn hạn	8,181,975,493	8.153.848.219
	- Nợ dài hạn		28,000,000
2	Vốn chủ sở hữu	29.272.154.734	27.626.253.753

1.523 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2019
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	115,532,382,745	118,960,899,639
2	Giá vốn hàng bán	104,712,642,373	108,897,675,345
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	10,819,740,372	10,063,224,294
4	Doanh thu hoạt động tài chính	19,296,351	26,137,966
5	Chi phí tài chính	43,150,684	9,940,621
	<i>- Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	43,150,684	9,938,692
6	Chi phí bán hàng	248,646,706	260,906,991
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,565,541,414	5,182,660,849
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	4,981,697,919	4,635,853,799
9	Thu nhập khác	10,650,087	188,768,508
10	Chi phí khác	1,218,036	3,481,364,642
11	Lợi nhuận khác	9,432,051	(3,292,596,134)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,991,129,970	1,343,257,665
13	Thuế TNDN hiện hành	676,340,157	394,784,062
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4,314,789,813	948,473,603
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,195	425

Toàn văn báo cáo kiểm toán năm 2020 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được đăng tải trên website: www.luoithepbinhtay.com.vn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo thường niên năm 2020 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Mã chứng khoán: **VDT**

Trân trọng.

TP.HCM, ngày 08 tháng 02 năm 2021

Thay mặt Ban điều hành Công ty

Tổng Giám đốc



Lô Hải Trí